

Số: ~~6356~~ /UBND-NNTN

Quảng Ngãi, ngày 19 tháng 11 năm 2019

V/v mức thu tiền sử dụng
khu vực biển đối với hoạt
động khai thác, sử dụng
tài nguyên biển trên địa
bàn tỉnh năm 2020

Kính gửi: Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh

Triển khai thực hiện Nghị định số 51/2014/NĐ-CP ngày 21/5/2014 của Chính phủ quy định việc giao các khu vực biển nhất định cho tổ chức, cá nhân khai thác, sử dụng tài nguyên biển, Thông tư liên tịch số 198/2015/TTLT-BTC-BTNMT ngày 07/12/2015 của Bộ trưởng Bộ Tài chính, Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành quy định phương pháp tính, phương thức thu, chế độ quản lý và sử dụng tiền sử dụng khu vực biển. Trên cơ sở báo cáo tình hình thực hiện năm 2018 và đề xuất mức thu tiền sử dụng khu vực biển đối với hoạt động khai thác, sử dụng tài nguyên biển trên địa bàn tỉnh năm 2019 của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Công văn số 4896/STNMT-BHĐ ngày 24/10/2019, Ban Quản lý Khu kinh tế Dung Quất và các Khu công nghiệp Quảng Ngãi tại Công văn số 1935/BQL-QLTNMT ngày 24/10/2019, Cục Thuế tỉnh tại Công văn số 2817/CT-HKDCN ngày 23/10/2019, đề xuất của Giám đốc Sở Tài chính tại Công văn số 2763/STC-QLGCS ngày 08/11/2019, UBND tỉnh thống nhất và đề nghị Thường trực HĐND tỉnh xem xét, có ý kiến như sau:

1. Trong năm 2019, tại Khu kinh tế Dung Quất không phát sinh mới việc giao sử dụng khu vực biển đối với hoạt động khai thác, sử dụng tài nguyên biển (*thẩm quyền giao của UBND tỉnh*); vì vậy, cơ quan Thuế chưa tổ chức thu theo Quyết định số 141/QĐ-UBND ngày 01/3/2019 của UBND tỉnh về việc ban hành mức thu tiền sử dụng khu vực biển đối với từng hoạt động khai thác, sử dụng tài nguyên biển trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi năm 2019.

2. Sở Tài nguyên và Môi trường, Ban Quản lý Khu kinh tế Dung Quất và các Khu công nghiệp Quảng Ngãi, Cục Thuế tỉnh thống nhất đề nghị ban hành mức thu tiền sử dụng khu vực biển đối với từng hoạt động khai thác, sử dụng tài nguyên biển trên địa bàn tỉnh năm 2020; mức thu cụ thể giữ nguyên như năm 2019, với các lý do:

- Đơn giá đầu vào không biến động so với năm 2019 và mức thu cụ thể giữ nguyên như năm 2019.

- Phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội và khuyến khích đầu tư để phát triển kinh tế biển ở các huyện ven biển, hải đảo của tỉnh, cụ thể như sau:

+ Theo Quyết định số 131/QĐ-TTg ngày 25/01/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt danh sách các xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang

ven biển và hải đảo giai đoạn 2016 - 2020, tỉnh Quảng Ngãi có 19 xã/25 ven biển, hải đảo thuộc vùng đặc biệt khó khăn.

+ Thuộc danh mục địa bàn ưu đãi đầu tư theo Nghị định số 118/2015/NĐ-CP ngày 12/11/2015 của Chính phủ và Nghị quyết số 01-NQ/TU ngày 01/7/2016 của Tỉnh ủy về phát triển kinh tế biển, đảo tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2016 - 2020.

- Hiện nay, trong bối cảnh tình hình sản xuất, kinh doanh của các doanh nghiệp trên địa bàn Khu kinh tế Dung Quất nói riêng và tỉnh Quảng Ngãi nói chung vẫn còn gặp nhiều khó khăn, thực tế chi phí mà nhà đầu tư thực hiện dự án gắn với sử dụng khu vực biển tăng so với suất đầu tư dự án trên đất liền. Vì vậy, cần phải ổn định tương đối về giá và nghĩa vụ tài chính của tổ chức, cá nhân có liên quan đến sử dụng khu vực biển đối với từng hoạt động khai thác, sử dụng tài nguyên biển trên địa bàn tỉnh, tạo điều kiện thuận lợi trong quá trình thu hút, kêu gọi đầu tư.

- Để ổn định tương đối về giá thu tiền sử dụng khu vực biển và nghĩa vụ tài chính của tổ chức, cá nhân có liên quan đến sử dụng khu vực biển đối với từng hoạt động khai thác, sử dụng tài nguyên biển trên địa bàn tỉnh; tạo điều kiện thuận lợi trong quá trình thu hút, kêu gọi đầu tư liên quan đến sử dụng khu vực biển; nhà đầu tư dự toán được mức phí liên quan đến sử dụng khu vực biển khi nghiên cứu đầu tư dự án và ổn định về mức thu tiền sử dụng khu vực biển.

Với những lý do nêu trên, UBND tỉnh đề nghị Thường trực HĐND tỉnh có ý kiến thống nhất mức thu tiền sử dụng khu vực biển đối với từng hoạt động khai thác, sử dụng tài nguyên biển trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi năm 2020 như mức đã ban hành trong năm 2019.

Đề nghị Thường trực HĐND tỉnh xem xét, thống nhất./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Tỉnh ủy (b/cáo);
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính;
- Cục Thuế tỉnh;
- VPUB: CVP, PCVP (NN), CB-TH;
- Lưu: VT, NN-TN (hc155).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Tăng Bính